

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 22-11-2019

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Đoàn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ.

Bà Bạch Thị Hồng Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký TAND tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị P Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2019/TLPT – HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 về việc ly hôn do có kháng cáo của Bị đơn anh Đỗ Hồng P đối với bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 08/2019/QĐPT – HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn S, xã Th, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn: Anh Đỗ Hồng P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Quốc Oai, Tp Hà Nội.

Nơi công tác: Ngân hàng K huyện Yên T, tỉnh Hoà Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm nội dung thể hiện như sau:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thủy trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Hồng P kết hôn ngày 18/11/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Quá trình đi đến hôn nhân anh chị có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, thời gian sau vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cự cãi do anh Đỗ Hồng P không quan tâm, chăm lo cho gia đình,

có quan hệ không trong sáng với người khác bên ngoài, đến tháng 9/2016 vợ chồng mâu thuẫn và đã sống ly thân trong thời gian 02 tháng sau đó được hai bên gia đình động viên nên đã về chung sống với nhau, nhưng khi quay lại với nhau thì mâu thuẫn vẫn luôn xảy ra. Đến tháng 9/2018 vợ chồng tiếp tục sống ly thân cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên ngày 14/5/2019 chị Nguyễn Thị T có đơn xin ly hôn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Hồng P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ P A, sinh ngày 26/8/2015. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Đỗ P Anh cho đến khi đủ 18 tuổi vì hiện tại chị có chỗ ở ổn định cùng bố mẹ đẻ, có thu nhập ổn định từ việc làm kế toán cho 02 doanh nghiệp là Công ty TNHH H, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng D, và là cán bộ trong biên chế công tác tại trường TH&THCS Th tổng thu nhập là 15.599.000đ công việc kế toán của chị hầu hết thời gian làm ở nhà có nhiều thời gian chăm sóc giáo dục cháu P A, hơn nữa cháu lại là con gái là người mẹ chị sẽ hiểu tâm sinh lý của cháu hơn. Ngoài ra chị yêu cầu anh Đỗ Hồng P cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 2.000.000đ/tháng tính từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu Đỗ P A trưởng thành.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Bị đơn anh Đỗ Hồng P trình bày:

Về hôn nhân: Anh Đỗ Hồng P thừa nhận lời trình bày của chị Thủy về thời gian kết hôn, thời gian sống ly thân vợ chồng là đúng. Tuy nhiên, anh Đỗ Hồng P vẫn còn thương yêu chị Nguyễn Thị Thủy, anh không ngoại tình, vợ chồng không mâu thuẫn vì vậy anh muốn được quan tâm chăm sóc chị Nguyễn Thị Thủy và con. Anh sẽ chăm lo làm ăn để xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con cái. Do đó, anh Đỗ Hồng P không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thủy.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ P Anh, sinh ngày 26/8/2015. Nếu hai vợ chồng ly hôn anh Đỗ Hồng P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Đỗ P A cho đến khi đủ 18 tuổi vì anh có khả năng kinh tế, thu nhập hàng tháng là 25.000.000đ, có mẹ là Kiều Thị T thời gian rảnh rỗi nhiều có thể cùng anh chăm sóc giáo dục cháu P Anh.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ - ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình Quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83,

điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thủy được ly hôn với anh Đỗ Hồng P

Về con chung: Giao cháu Đỗ P Anh, sinh ngày 26/8/2015 cho chị Nguyễn Thị Thủy trực tiếp chăm sóc giáo dục. Anh Đỗ Hồng P phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Thủy mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi cháu Đỗ P Anh đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 9/2019. Anh Đỗ Hồng P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Hồng P tự thỏa thuận, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Hồng P cùng trình bày không nợ ai, cũng không cho ai nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/8/2019, Bị đơn anh Đỗ Hồng P có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giao cháu Đỗ P Anh cho anh P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Ngày 07/11/2019 anh Đỗ Hồng P có đơn bổ sung kháng cáo, nội dung xin được đoàn tụ gia đình để cùng nhau nuôi dạy con cái.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Anh Đỗ Hồng P giữ nguyên kháng cáo. Anh P vẫn yêu thương vợ con và mong muốn gia đình được đoàn tụ, tha thiết xin Hội đồng xét xử tạo điều kiện để chị Nguyễn Thị T có thời gian suy nghĩ lại để vợ chồng hàn gắn tình cảm để cùng nhau nuôi dạy con cái và anh sẽ khắc phục những thiếu sót tình cảm vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Về tố tụng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Thư ký và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng, đầy đủ những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của Bị đơn Đỗ Hồng P, sửa Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình theo hướng bác đơn khởi kiện của Nguyên đơn Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo nhận ngày 20/8/2019 của anh Đỗ Hồng P trong thời gian luật định và hợp lệ.

Ngày 20/8/2019 anh Đỗ Hồng P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đến ngày 07/11/2019 anh P có đơn bổ sung kháng cáo. Theo quy định tại khoản 2 Điều 284 Bộ luật tố tụng dân sự, đơn bổ sung kháng cáo của anh P là hợp lệ.

[1]. Xét kháng cáo của Bị đơn anh Đỗ Hồng P, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Chị Nguyễn Thị Thủy và anh Đỗ Hồng P kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, hôn nhân giữa chị T và anh P là tự nguyện và hợp pháp.

Sau khi kết hôn chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Hồng P đã có thời gian dài chung sống hạnh phúc và có với nhau 01 con chung là cháu Đỗ P Anh, đến tháng 9/2016 mâu thuẫn vợ chồng anh chị phát sinh, lý do chính là do bất đồng quan điểm sống. Ngày 14/5/2019 chị T có đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Hồng P, anh Đỗ Hồng P không đồng ý do vẫn còn yêu thương chị Nguyễn Thị T, anh P đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện để chị T có thời gian suy nghĩ lại để vợ chồng hàn gắn tình cảm cùng nhau nuôi dạy con cái và anh sẽ khắc phục những thiếu sót tình cảm vợ chồng.

Chị Nguyễn Thị T cho rằng anh P có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, anh P không thừa nhận và khẳng định vẫn yêu thương chị T. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm chị T không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị T khai một trong những nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh P ngoại tình là không có cơ sở để xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Hồng P chưa đến mức trầm trọng, cấp sơ thẩm cũng không xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh P, việc mong muốn trở về đoàn tụ của anh Đỗ Hồng P là chính đáng, để cháu P Anh có cả tình cảm của người cha và người mẹ. Cần có thời gian để anh chị hàn gắn tình cảm vợ chồng, đoàn tụ gia đình cùng nhau nuôi dạy con cái. Nên Hội đồng xét xử bác đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T là có căn cứ. Cấp sơ thẩm giải quyết cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Đỗ Hồng P là chưa phù hợp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh Đỗ Hồng P, sửa bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ –ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình với nội dung bác yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

Về án phí: Anh Đỗ Hồng P không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Hồng P.

Sửa bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên T, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên T, tỉnh Hoà Bình theo biên lai số 0003929 ngày 17/5/2019, nay được đối trừ.

Trả lại anh Đỗ Hồng P 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm tại biên lai số số 0003775 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên T, tỉnh Hoà Bình.

Bản án Hôn nhân gia đình phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/11/2019.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN
- VKSND cấp cao tại HN
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- TAND huyện Yên T
- Cục THADS huyện Yên T
- Các đương sự
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Đoàn